

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**
Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 14-4-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Đường

Thẩm phán: Bà Võ Thị Trâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thành

Ông Võ Ngọc Ánh

Ông Lê Xuân Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Trương Quang Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc T, sinh năm 1966 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn B1, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Ngọc Th (chết) và bà Trương Thị M; Sinh năm: 1940; vợ Phạm Thị Mỹ L, sinh năm: 1970 (đã ly hôn) và Trần Thị T, sinh năm: 1987; có 03 con, lớn nhất sinh 1990 và nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/12/2021. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa; Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Huỳnh Văn T – Công ty Luật TNHH MTV A, Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa, (có mặt).

- Người bị hại: Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn B1, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa, (có mặt);

- Người làm chứng:

1. Anh **Phạm Ngọc T** – sinh năm 1996; nơi cư trú: thị trấn G, huyện N, tỉnh Khánh Hòa, (vắng mặt);

2. Ông **Mai Trí T** – sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa, (vắng mặt);

3. Bà **Trần Thị Th** – sinh năm 1961; nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa, (vắng mặt);

4. Bà **Nguyễn Thị L** – sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa, (vắng mặt);

5. Ông **Võ Trần T** – sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa, (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Ngọc T và Trần Thị Th là vợ chồng cùng trú tại Thôn B, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa. Do Th nợ tiền mua hàng để bán, nên thường xuyên hỏi T đưa tiền trả nợ dẫn đến mâu thuẫn cãi nhau.

Khoảng 14h00 ngày 19/3/2021, Thh đang rửa chén ở khu vực giếng nước trước sân nhà thì T đi làm về, Thh hỏi T tại sao không đưa tiền cho Thh trả nợ nên T và Th chửi nhau. T đi đến thành giếng lấy 01 con dao dài 19,5cm, cán nhựa màu cam dài 9,5cm trong vỏ nhựa cầm trên tay phải chửi và dọa đâm thì Th thách thức: Giỏi thì ông đâm tôi đi. T cầm dao bằng tay phải xông đến đứng đối diện với Th đâm 01 nhát trúng vào vùng nách trái của Th Th dùng hai tay chụp con dao giằng co đẩy tay cầm dao của T, T tiếp tục cầm dao tấn công đâm trúng vào cằm, ngực, cẳng tay, ngón tay, đùi, gối bên trái trên người Th. Sau khi bị đâm, Th đẩy được T ra và bỏ chạy ra ngoài đường kêu cứu thì được anh Võ Trần Thụy chở đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa. Đến ngày 26/3/2021 Th xuất viện. Còn T sau khi đâm Th thì đi vào trong nhà, dùng đoạn dây thừng và dây điện treo lên cột nhà để tự tử nhưng bị đứt dây nên T tiếp tục lấy con dao tự đâm vào vùng bụng để tự tử, sau đó được người dân phát hiện và đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa. Đến ngày 24/3/2021 T xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 354/TgT-TTPY ngày 25/11/2021 xác định thương tích của Trần Thị Th:

- 01 sẹo kích thước nhỏ. Tỷ lệ thương tật 03%.
- 01 sẹo kích thước trung bình 1/3 giữa cẳng tay trái. Tỷ lệ thương tật 02%.
- 01 sẹo kích thước nhỏ ngực trái. Tỷ lệ thương tật 01%.
- 01 sẹo kích thước nhỏ ngón IV bàn tay trái. Tỷ lệ thương tật 01%.

- 01 sẹo kích thước trung bình đùi trái. Tỷ lệ thương tật 02%
- 01 sẹo kích thước trung bình gối trái. Tỷ lệ thương tật 02%.
- 01 sẹo kích thước trung bình đường nách trái. Tỷ lệ thương tật 02%.
- 01 sẹo kích thước lớn hạ sườn trái. Tỷ lệ thương tật 03%.
- 01 sẹo kích thước lớn giữa bụng. Tỷ lệ thương tật 03%.
- 01 sẹo kích thước trung bình hố chậu trái. Tỷ lệ thương tật 2%.
- Rách lách. Tỷ lệ thương tật 18%; Thủng đại tràng góc lách 02 lỗ xuyên tảo. Tỷ lệ thương tật 43%; Rách mạc treo đại tràng góc lách tổn thương động mạch treo. Tỷ lệ thương tật 23%.

Tổng tỷ lệ % tổn thương cơ thể của Trần Thị Th là 71%.

Tang vật tạm giữ:

- 01 con dao lưỡi kim loại màu trắng bén một mặt, nhọn một đầu, cán nhựa màu cam dài 9,5cm, dao dài 19,5cm, lưỡi dao kích thước (10x03)cm.
- 01 đoạn dây thừng nhựa màu đen dài 1,45m đường kính 0,005m, một đầu dây bị đứt nham nhở, đầu còn lại cột vào 02 sợi dây điện mỗi dây dài 1,2m (loại dây amply).

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSKH-P1 ngày 02/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa trình bày luận tội: Giữ nguyên Cáo trạng số 34/CT-VKSKH-P1 ngày 02/3/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T mức án tù 09 đến 10 năm tù về tội “Giết người”. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị Th không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao lưỡi kim loại màu trắng bén một mặt, nhọn một đầu, cán nhựa màu cam dài 9,5cm, dao dài 19,5cm, lưỡi dao kích thước (10x03)cm; 01 đoạn dây thừng nhựa màu đen dài 1,45m đường kính 0,005m, một đầu dây bị đứt nham nhở, đầu còn lại cột vào 02 sợi dây điện mỗi dây dài 1,2m (loại dây amply), theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc T trình bày: Thông nhất về tội danh và đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

- Bị cáo Phạm Ngọc T trình bày: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng; bị cáo rất hối hận về hành vi của mình; đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Trần Thị Th trình bày: Về đề nghị hình phạt, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ và không ảnh đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Ngọc T đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với vật chứng thu được của vụ án, phù hợp với Giấy chứng nhận thương tích, Bệnh án ngoại khoa, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 354/TgT-TTPY ngày 25/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 14h00 ngày 19/3/2021, Phạm Ngọc T đã có hành vi dùng dao đâm nhiều nhát trúng vào vùng nách trái, ngực, cẳng tay, ngón tay, đùi, gối bên trái trên người Trần Thị Th gây tổn thương cơ thể với tổng tỷ lệ 71%.

[4] Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong gia đình, bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng ngực và nhiều nơi khác trên cơ thể bị hại, có thể tước đoạt Th mạng của bị hại; do được đưa đi cấp cứu và chữa trị kịp thời nên bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Vì vậy, Cáo trạng số 34/CT-VKSKH-P1 ngày 02/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung “có Th chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Ngọc T là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của con người là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị

an tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa, răn đe chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bản thân bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại Trần Thị Th không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: - 01 con dao lưỡi kim loại màu trắng bén một mặt, nhọn một đầu, cán nhựa màu cam dài 9,5cm, dao dài 19,5cm, lưỡi dao kích thước (10x03)cm; 01 đoạn dây thừng nhựa màu đen dài 1,45m đường kính 0,005m, một đầu dây bị đứt nham nhở, đầu còn lại cột vào 02 sợi dây điện mỗi dây dài 1,2m (loại dây amply) không có giá trị sử dụng nên tiêu hủy theo quy định tại các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; các Điều 15, 57 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc T 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 07/12/2021.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại Trần Thị Th không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao lưỡi kim loại màu trắng bén một mặt, nhọn một đầu, cán nhựa màu cam dài 9,5cm, dao dài 19,5cm, lưỡi dao kích thước (10x03)cm; 01 đoạn dây thừng nhựa màu đen dài 1,45m đường kính 0,005m, một đầu dây bị đứt nham nhở, đầu còn lại cột vào 02 sợi dây điện mỗi dây dài 1,2m (loại dây amply); theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Ngọc T, bị hại Trần Thị Th được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- Lưu: VP, AV, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Đường